

Xây dựng động cơ phấn đấu nghề nghiệp quân sự của học viên các học viện, Trường sĩ quan trong quân đội

Trương Văn Luyện*

*Thiếu tá, Học viện Kỹ thuật quân sự

Received: 3/11/2024; Accepted: 12/11/2024; Published: 20/11/2024

Abstract: Motivation is an important quality that constitutes personality, expressing mental strength, motivation and direction for people to act to satisfy needs. The article clarifies research on military career motivation and motivation; Point out manifestations of motivation to strive for a military career; From there, we propose measures to build motivation to pursue a military career among cadets at current military academies and officer schools.

Keywords: cadet, motivation, military career, striving.

1. Đặt vấn đề

Đại hội XIII của Đảng tiếp tục xác định một số phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn hiện nay đó là: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa, con người Việt nam thật sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc” và “*Chú trọng giáo dục phẩm chất, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là giáo dục tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, khơi dậy khát vọng phát triển, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*”. Bên cạnh đó, phương hướng đến năm 2025, cơ bản xây dựng Quân đội tinh, gọn, mạnh, tạo tiền đề vững chắc phấn đấu từ năm 2030 xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại và phương châm “Chất lượng đào tạo của nhà trường là khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị” đã và đang đặt ra yêu cầu cấp bách cần phải xây dựng động cơ phấn đấu nghề nghiệp quân sự của HV các nhà trường quân đội hiện nay. Thực hiện các chủ trương, phương hướng đó nhằm xây dựng nguồn lực cán bộ, sĩ quan, chỉ huy cấp phân đội kế cận chất lượng cao cho quân đội, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ quân sự quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Các quan niệm về động cơ phấn đấu nghề nghiệp quân sự

2.1.1. Các nghiên cứu về động cơ

Trong tâm lý học, động cơ được xem là hiện tượng tâm lý phức tạp, một phẩm chất quan trọng trong cấu trúc nhân cách. Có rất nhiều hướng tiếp cận khi nghiên cứu về động cơ từ đó giải thích hành vi của con người trên các phương diện về chiều hướng và nội dung của động cơ.

Theo Từ điển Tâm lý học tiếng Anh của Raymond

J.Corsini, động cơ được định nghĩa là các lực thúc đẩy nội tâm bên trong như các xung năng, các hứng khởi và các mong muốn cần thiết; có chức năng thúc đẩy, nuôi dưỡng và định hướng các hành động tâm lý hay sinh lý.

Từ điển Tâm lý học của Nga xác định nội hàm của khái niệm động cơ gồm: Các kích thích thúc đẩy hoạt động, liên quan đến việc thoả mãn nhu cầu của chủ thể. Động cơ là cấu thành bởi các kích thích bên ngoài và bên trong tạo thành tính tích cực của chủ thể; Đối tượng thúc đẩy và quy định sự lựa chọn hướng của hoạt động được thực hiện để đạt được đối tượng đó; nguyên nhân được nhận thức để quy định hướng của sự lựa chọn hành động và các hành vi của nhân cách. P.A. Rudich đã đưa ra khái niệm: “Động cơ hoạt động là những ý nghĩ và cảm xúc của con người, kích thích con người thực hiện một hoạt động nào đó”. Theo B.Ph. Lomov: “Động cơ là kích thích trực tiếp, nguyên nhân trực tiếp của hoạt động”, “Động cơ là sự biểu hiện chủ quan của nhu cầu”

Từ điển tâm lý học do tác giả Vũ Dũng (chủ biên) cho rằng động cơ là: 1/ Cái thúc đẩy hành động, gắn liền với việc thoả mãn những nhu cầu của chủ thể, là toàn bộ những điều kiện bên trong và bên ngoài có khả năng khơi dậy tính tích cực của chủ thể và xác định tính xu hướng của nó. 2/ Đối tượng (vật chất hay tinh thần) thúc đẩy và xác định sự lựa chọn xu hướng của hành động mà vì nó hành động thực hiện. 3/ Nguyên nhân, cơ sở của sự lựa chọn các hành động và hành vi

Nguyễn Quang Uẩn và cộng sự (2003) cũng cho rằng, động cơ là cái thúc đẩy con người hoạt động nhằm thoả mãn nhu cầu, là cái làm nảy sinh tính tích cực và quy định xu hướng của hướng tích cực đó.

Động cơ là động lực kích thích trực tiếp, là nguyên nhân trực tiếp của hành vi.[8, tr.58]. Theo tác giả Dương Thị Kim Oanh: “Động cơ là yếu tố tâm lý phản ánh đối tượng có khả năng thỏa mãn nhu cầu của chủ thể, nó định hướng, thúc đẩy và duy trì hoạt động của chủ thể nhằm chiếm lĩnh đối tượng đó” Như vậy, động cơ chính là biểu hiện của nhu cầu, là sự cụ thể hóa những nhu cầu bằng sự thúc đẩy tâm lý đối với hoạt động hướng vào việc thỏa mãn nhu cầu đó.

2.1.2. Động cơ phấn đấu nghề nghiệp quân sự

Tiếp cận theo sự phấn đấu nghề nghiệp, các tác giả Bryan J. Dik, Adam M. Sargent và Michael F. Steger ở Đại học Bang Colorador đánh giá sự khác biệt cá nhân ở mức độ khi mà cá nhân đó tham gia nghề nghiệp bị thúc đẩy bởi các loại động cơ cụ thể để theo đuổi những mục tiêu mà mỗi người sẽ mang phong cách riêng. Đồng thời các tác giả đưa ra thang đánh giá phấn đấu nghề nghiệp: 1. Phấn đấu kết quả kỳ vọng; 2. Phấn đấu về năng lực bản thân. 3. Ý thức thúc đẩy phấn đấu; 4. Phấn đấu về tinh thần; 5. Phấn đấu về vật chất. để tìm hiểu động cơ mỗi cá nhân khi theo đuổi những mục tiêu nghề nghiệp.

Emmons định nghĩa: “những phấn đấu cá nhân là những cái điển hình hoặc đặc trưng, những mục tiêu có ý nghĩa và có thể tiếp cận được một cách có ý thức mà người đó

Theo Từ điển Tiếng Việt: “Phấn đấu là gắng sức bền bỉ nhằm đạt tới mục đích cao đẹp” Theo Nguyễn Văn Sơn: “Động cơ nghề nghiệp là đối tượng thỏa mãn nhu cầu được con người phản ánh, trở thành lý do thúc đẩy, định hướng họ lựa chọn, chiếm lĩnh và tham gia vào một lĩnh vực nghề nghiệp cụ thể nhằm đạt được đối tượng đó”

Nghiên cứu về nghề nghiệp quân sự, tác giả Lê Hồng Cường chỉ ra: “Nghề nghiệp quân sự là một loại nghề nghiệp đặc biệt trong xã hội, loại nghề nghiệp hoạt động chủ yếu thực hiện nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu nhằm bảo vệ Tổ quốc, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ thành quả lao động và tạo điều kiện chính trị - xã hội thuận lợi cho các hoạt động khác của nhân dân” Có thể thấy, đặc trưng nghề nghiệp quân sự của HV ở các Học viện, trường sĩ quan quân đội là các hoạt động học tập, tu dưỡng, rèn luyện đòi hỏi về trí lực và thể lực cao trong môi trường giáo dục và đào tạo quân sự đặc thù nhằm hình thành nhân cách người cán bộ, sĩ quan phân đội đáp ứng các mục tiêu nghề nghiệp trên các cương vị sau khi tốt nghiệp ra trường.

Từ những nghiên cứu trên, tác giả quan niệm:

“Động cơ phấn đấu nghề nghiệp quân sự là nguồn gốc động lực thúc đẩy, định hướng mỗi HV gắng sức vươn lên chiếm lĩnh tri thức để thỏa mãn nhu cầu phát triển nghề nghiệp quân sự; được biểu hiện ở nhận thức đúng đắn, thái độ khát khao, say mê và hành động tích cực, chủ động trong học tập, tu dưỡng, rèn luyện, nghiên cứu khoa học nhằm thực hiện hóa mục tiêu nghề nghiệp quân sự trong tương lai”.

2.2. Biện pháp xây dựng động cơ phấn đấu nghề nghiệp quân sự của HV ở các trường HV, sĩ quan quân đội hiện nay

2.2.1. Thường xuyên giáo dục nhận thức đúng đắn về giá trị, ý nghĩa chính trị - xã hội và yêu cầu của nghề nghiệp quân sự cho HV.

Về nội dung, tuyên truyền ý nghĩa chính trị-xã hội của nghề nghiệp; truyền thống quý báu của quân đội ta; lòng yêu nước, niềm tự hào, tự tôn dân tộc; vị thế của người sĩ quan quân đội trong xã hội; hình ảnh cao đẹp “Bộ đội cụ Hồ”; những anh hùng, tấm gương công hiến hết mình cho quân đội; sự quan tâm của Đảng, quân đội, chế độ, chính sách được hưởng; chủ trương xây dựng quân đội, bảo vệ Tổ quốc đặt ra nhiều yêu cầu mới đối với đội ngũ cán bộ, sĩ quan hiện nay...Về phương pháp, kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục, thuyết phục và nêu gương, gắn giáo dục với các hoạt động huấn luyện, đào tạo ở nhà trường; gắn lý luận với các hoạt động, tấm gương tiêu biểu từ thực tiễn; giáo dục đi đôi với thỏa mãn các nhu cầu chính đáng về vật chất và tinh thần...Về hình thức, đổi mới tuyên truyền, giáo dục thông qua sinh hoạt chính trị quán triệt nghị quyết, chỉ thị các cấp; hội nghị, tọa đàm, hội thảo khoa học; lồng ghép giáo dục linh hoạt ngay trong giờ giảng dạy, huấn luyện, các hoạt động phong trào; thường xuyên tổ chức các hoạt động định hướng giá trị nghề nghiệp; tăng cường lan tỏa hình ảnh cao đẹp “Bộ đội cụ Hồ” trên các nền tảng mạng xã hội; phân công công tác phù hợp với năng lực, động cơ phấn đấu, kết quả học tập của HV...Từ đó, HV nhận thức sâu sắc và quyết tâm phấn đấu trên con đường nghề nghiệp đã chọn.

2.2.2. Thúc đẩy hình thành nhu cầu tự học, tự rèn, tự khẳng định của HV trong quá trình giáo dục và đào tạo

Mục tiêu giáo dục và đào tạo xuyên suốt của từng nhà trường là hình thành, phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực cho HV trên cương vị là những cán bộ, sĩ quan kế cận đáp ứng nhiệm vụ xây dựng Quân đội, chiến đấu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Trong đó, HV là nhân tố quyết định trực tiếp đến việc thực hiện mục tiêu. Điều đó có nghĩa là HV phải biết biến những yêu cầu khách quan thành nhu cầu chủ quan của bản thân. Khi này HV cần nảy sinh những nhu cầu cốt lõi: nhu cầu lĩnh hội tri thức, phát triển kỹ năng, năng lực chuyên môn nghề nghiệp, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của người cán bộ cách mạng; Nhu cầu thành đạt nghề nghiệp trong tương lai; Nhu cầu được xã hội, quân đội tôn trọng, sử dụng phù hợp với chuyên môn. Nhu cầu được thể hiện, khẳng định giá trị bản thân; Nhu cầu có một nghề nghiệp ổn định, là chỗ dựa vững chắc cho gia đình... Những nhu cầu này khi gặp đối tượng và điều kiện thỏa mãn sẽ chuyển hóa thành động cơ mạnh mẽ làm chuyển biến nhận thức, thái độ và hành động trong quá trình học tập, tu dưỡng, rèn luyện tại nhà trường. Nhiệm vụ quan trọng của chủ thể giáo dục là cung cấp, làm xuất hiện đối tượng và tạo điều kiện thuận lợi cho HV phấn đấu chiếm lĩnh đối tượng đó.

2.2.3. Xây dựng cơ chế, chính sách và làm thỏa mãn các nhu cầu chính đáng của HV trong quá trình học tập, công tác tại nhà trường.

Thực tiễn chỉ ra, động lực vật chất, tinh thần là yếu tố quan trọng, có tác động mạnh mẽ tới chất lượng, hiệu quả phấn đấu nghề nghiệp của HV. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Quân đội mạnh là nhờ giáo dục khéo, nhờ chính sách đúng và nhờ kỷ luật nghiêm” [4, tr.483]. Để HV yêu nghề, yên tâm học tập, công tác, cấp ủy, chỉ huy các cấp cần thực hiện tốt các chế độ, chính sách, bảo đảm tốt đời sống vật chất và tinh thần cho họ, như: điều kiện học tập, rèn luyện, sinh hoạt, giao lưu, động viên, khen thưởng, phân công công tác, môi trường văn hóa... Ngoài ra, các chủ thể giáo dục cần tôn trọng và tạo môi trường cho HV tự khẳng định bản thân; phát huy tinh thần tương thân, tương ái, tình đồng chí, đồng đội, tích cực hỗ trợ, giúp đỡ HV về mọi mặt, nhất là những HV có hoàn cảnh khó khăn, những tấm gương tiêu biểu, điển hình tiên tiến để lan tỏa động lực phấn đấu, cống hiến trong toàn đơn vị.

2.2.4. Nâng cao tính tích cực, chủ động, tự giác của HV trong học tập, tu dưỡng, rèn luyện phấn đấu đạt chuẩn đầu ra khóa học đáp ứng các mục tiêu nghề nghiệp tương lai.

Điều 2, Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về đầu ra của chương trình đào tạo: “Chuẩn đầu ra là yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của người học sau khi hoàn thành một chương trình đào tạo, gồm cả yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức độ

tự chủ và trách nhiệm của người học khi tốt nghiệp”. Đây được coi là các tiêu chí phấn đấu của HV trong quá trình học tập, công tác tại các nhà trường. Việc thực hiện các tiêu chí này đòi hỏi sự nỗ lực, kiên trì, chủ động, tích cực, tự giác, cao độ của mỗi HV trong từng môn học, học kỳ và năm học. Trước tiên HV cần đề ra được các mục tiêu phấn đấu trong từng giai đoạn cụ thể. Sau đó là hành trình tích lũy tri thức, kinh nghiệm, hình thành thái độ, kỹ năng chuyên môn nghề nghiệp, phát triển trí tuệ, tu dưỡng các phẩm chất chính trị, đạo đức của người cán bộ, đảng viên đáp ứng các yêu cầu từng lĩnh vực chuyên môn đảm nhiệm trong quân đội. Trong quá trình đó, HV luôn tự đánh giá, điều chỉnh bản thân phấn đấu đạt được từng mục tiêu đã xác định; luôn bản lĩnh đấu tranh với cám dỗ, dục vọng, nhu cầu không chính đáng dẫn đến nảy sinh các động cơ hành vi sai trái trong hoạt động nghề nghiệp quân sự.

3. Kết luận

Động cơ phấn đấu nghề nghiệp quân sự là phẩm chất nhân cách trung tâm của mỗi HV đào tạo sĩ quan cấp phân đội. Nghiên cứu động cơ phấn đấu nghề nghiệp quân sự của HV ở các Học viện, trường sĩ quan quân đội là vấn đề cấp thiết nhằm luận giải những vấn đề lý luận và thực tiễn về động lực học tập, tu dưỡng, rèn luyện để đạt được mục tiêu nghề nghiệp cao đẹp ở hiện tại và tương lai của người sĩ quan cấp phân đội. Kết quả nghiên cứu có ý nghĩa quan trọng trong hình thành động cơ phấn đấu nghề nghiệp mạnh mẽ, đúng đắn của HV. Từ đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của từng nhà trường; xây dựng đội ngũ cán bộ, sĩ quan cấp phân đội kế cận vừa “hồng”, vừa “chuyên” đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội tinh, gọn, mạnh và phương châm “chất lượng đào tạo của nhà trường là khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị”.

Tài liệu tham khảo

1. Lê Hồng Cường (2024), Thái độ nghề nghiệp quân sự của HV đào tạo sĩ quan cấp phân đội ở các Học viện, trường sĩ quan quân đội hiện nay, Luận án tiến sĩ tâm lý học, Học viện Chính trị.
2. Vũ Dũng (Chủ biên), (2008), Từ điển Tâm lý học, Nxb Từ điển bách khoa, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021.
4. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 7, Nxb Chính trị Quốc gia, H.2011